



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐÀU

Trụ sở chính: Lô U12B – 16A, đường số 22, KCX Tân Thuận, Q.7, TP.HCM, Việt Nam ;

Tel: (84.8) 37700968 Fax: (84.8) 37700969

Chi nhánh: Lầu 4 Phòng 404 D10 Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam; Tel: (84.4) 37722989, Fax: (84.4) 37723000

Đà Nẵng Software Park, 2 Quang Trung, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng; (84.511) 3812175, Fax: (84.511) 3812175

Web site: www.saobacdau.vn



Mục lục

I. TỔNG QUAN SAO BẮC ĐẪU.....	3
1. Thông tin chung.....	3
2. Lịch sử hoạt động & quá trình phát triển.....	3
3. Định hướng phát triển.....	5
4. Lĩnh vực hoạt động.....	6
II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HDQT).....	6
1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm.....	6
2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch HDQT.....	7
2.1 Đánh giá các cuộc họp HDQT.....	7
2.2 Hoạt động khác của HDQT:.....	7
2.3 Thù lao và thưởng cho HDQT trong năm 2011.....	8
2.4 Đánh giá hiệu quả của Ban kiểm soát.....	8
2.5 Đánh giá hiệu quả của TGD và ban TGD.....	8
2.6 Lương, phụ cấp và thưởng của TGD.....	8
3. Những thay đổi chủ yếu trong năm.....	8
Thay đổi về Điều lệ, vốn Điều lệ và quy mô hoạt động.....	8
4. Kế hoạch trong 2012.....	9
4.1 Các mục tiêu.....	9
4.2 Triển vọng và kế hoạch trong tương lai.....	10
4.3 Đầu tư.....	10
III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	10
1. Thay đổi về vốn cổ phần.....	10
2. Tình hình tài chính.....	10
3. Việc thực hiện kế hoạch SXKD hợp nhất.....	12
3.1 Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất.....	12
3.2 Cơ cấu doanh thu & lợi nhuận giữa Sao Bắc Đẩu và các công ty thành viên:.....	13
4. Những thành quả đạt được trong năm 2011.....	14
5. Mục tiêu năm 2012.....	15
1. Sơ đồ tổ chức.....	17
2. Ban Lãnh đạo.....	18
IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT.....	20
1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.....	20
2. Bảng cân đối kế toán hợp nhất (rút gọn).....	21
V. BÁO CÁO NHÂN SỰ.....	22



I. TỔNG QUAN SAO BẮC ĐẦU

1. Thông tin chung

Tên công ty: Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đầu

Tên tiếng Anh: SaoBacDau Technologies Corporation

Tên giao dịch: SaoBacDau Group

Tên viết tắt: SBD Corp.

Ngày thành lập: 26/11/1996

Vốn điều lệ: 80 tỷ đồng

Số lượng nhân sự: 185 người

Tổng Giám đốc: Trần Anh Tuấn

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Sao Bắc Đầu Building, Lô U12B – 16A, đường 22, KCX Tân Thuận, Q.7, Tp. HCM
- Điện thoại: (84.8) 37700968 Fax: (84.8) 37700969

Chi nhánh Hà Nội:

- Địa chỉ: LakeView Building, D10 Giảng Võ, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 37722989 Fax: (84.4) 37723000

Chi nhánh Đà Nẵng:

- Địa chỉ: Đà Nẵng Software Park, 02 Quang Trung, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Điện thoại: (84.511) 3812175 Fax: (84.511) 3812175

Website: www.saobacdau.vn

2. Lịch sử hoạt động & quá trình phát triển

- ❖ Ngày 25/11/1996 công ty được thành lập với tên gọi ban đầu là Công ty TNHH Điện - Điện Tử - Tin học Sao Bắc Đầu, có vốn điều lệ 900 triệu đồng cùng 04 CBNV làm việc, hoạt động trong lĩnh vực cung cấp các sản phẩm/giải pháp/dịch vụ trong ngành CNTT cho thị trường Việt Nam.
- ❖ 1997 thành lập chi nhánh tại Hà Nội.
- ❖ 2004
 - Thành lập VPDD tại Đà Nẵng



- Chuyển đổi hình thức hoạt động từ công ty TNHH sang công ty Cổ phần với tên gọi: Công ty Cổ phần Điện - Điện Tử - Tin học Sao Bắc Đẩu, vốn điều lệ tăng lên 18 tỷ.

❖ **2007**

- Chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu với tên giao dịch tiếng Anh là SaoBacDau Group, vốn điều lệ 80 tỷ và 12 cổ đông sáng lập. Logo và hệ thống nhận dạng thương hiệu của Sao Bắc Đẩu cũng được đổi mới mang dáng vóc của tuổi trẻ, hiện đại, công nghệ, phù hợp với thời đại mới.
- Tham gia góp 51% vốn thành lập Công ty cổ phần giải pháp quản lý tích hợp Sao Bắc Đẩu (S- IMS).
- Mua lại 99% cổ phần của Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo Netpro (Netpro Co., Ltd).
- Mua lại 98% cổ phần của Công ty Công nghệ Mạng và Thông tin Việt (Vietcomnet).
- Mua lại và góp 30% vốn trong Công ty Cổ phần Dịch vụ-dữ liệu Công nghệ thông tin VINA (Vinadata) cùng với Vinagame.
- Góp 30% vốn đầu tư thành lập Công ty Cổ phần Skills Group cùng với đối tác Đan Mạch – eVision Group (55% vốn), và công ty TNHH Netpro (15%).
- Góp 30% vốn liên doanh cùng Công ty Cổ phần Viễn thông VTC thành lập Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng Việt Thành Công (VTC Networks).

❖ **2008**

- Mua lại 52% cổ phần của công ty CP Giải Pháp Kinh Doanh Sao Bắc Đẩu (SBD Business Solutions Corp).
- Tham gia góp 50% vốn thành lập Công ty Cổ phần Học viện Sao Bắc Đẩu (SBD Academy).
- Chuyển đổi hình thức hoạt động của VPĐD tại Đà Nẵng thành Chi nhánh.
- Chuyển nhượng toàn bộ 30% cổ phần tại Vinadata.

❖ **2009**

- Rút hoàn toàn vốn đầu tư tại Công ty CP Giải pháp Kinh doanh Sao Bắc Đẩu (SBS)
- Tăng vốn đầu tư tại VCT Networks; giảm vốn đầu tư tại Skills Group.



- Giảm vốn đầu tư tại công ty TNHH Tư Vấn và Đào Tạo Netpro (Netpro) và chuyển nhượng phần vốn còn lại cho Học viện Sao Bắc Đẩu (SBD Academy), làm tăng CP của Sao Bắc Đẩu tại SBD Academy lên 82.7%.

❖ **2010**

- Rút hoàn toàn vốn khỏi Học viện Sao Bắc Đẩu (SBD Academy) và công ty TNHH Tư vấn và Đào Tạo Netpro (Netpro).
- Rút hoàn toàn vốn khỏi Công ty cổ phần giải pháp quản lý tích hợp Sao Bắc Đẩu (S- IMS).
- Đầu tư xây dựng và chuyển đổi trụ sở chính hoạt động về địa chỉ Lô 12B – 16A, đường 22, KCX Tân Thuận, Q.7, TP.HCM.
- Tăng nguồn vốn kinh doanh lên 80 tỷ đồng.

❖ **2011:**

- Tổ chức thành công chương trình Ngày Công nghệ “SaoBacDau Technologies Day 2011” với sự tham gia của các đơn vị Cisco, Hitachi Data System, Palo Alto.
- Tổ chức Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập (1996 – 2011).
- Đón nhận Huân Chương Lao Động hạng Ba do Chủ tịch nước trao tặng.
- Đón nhận Bằng khen dành cho Đơn vị có thành tích xuất sắc trong xây dựng và phát triển ngành CNTT góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố năm 2011 do Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Tp.HCM trao tặng.
- Tiếp tục được bình chọn là Top 5 ICT và Huy Chương Vàng đơn vị Tích hợp Hệ thống CNTT do Hội Tin Học Tp.HCM (HCA) trao tặng.

3. Định hướng phát triển

3.1 Mục tiêu

- ❖ Mục tiêu hoạt động của Công ty là tập trung mang lại lợi nhuận cho nhà đầu tư, lợi ích cho cộng đồng và thu nhập cao cho người lao động.
- ❖ Công ty là nơi sự thành đạt, niềm tự hào của mỗi con người đồng hành với nhau và được tăng lên không ngừng.
- ❖ Công ty phát triển cùng sự phát triển của đất nước, thay đổi linh hoạt với nền kinh tế thế giới, tăng cường sức mạnh cạnh tranh trên nền tảng vững chắc của các nguồn lực.



3.2 Các chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn

- Đẩy mạnh đầu tư, tạo đột biến tăng trưởng;
- Chuyên nghiệp hóa trong kinh doanh tạo sự phát triển bền vững;
- Tăng cường nguồn lực thông qua đại chúng hóa công ty.

4. Lĩnh vực hoạt động

Được chuyển mình từ một nhà cung cấp các giải pháp tích hợp hệ thống chuyên nghiệp, đến nay Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đang tiếp tục khẳng định và trở thành một Tổng Công ty cùng các công ty thành viên hoạt động đa dạng và chuyên sâu trong lĩnh vực công nghệ cao. Với tiềm năng sẵn có là mối quan hệ đối tác chiến lược trong ngành CNTT với các tập đoàn hàng đầu thế giới, Sao Bắc Đẩu mang đến cho khách hàng sự thoả mãn cao nhất về giải pháp công nghệ và chất lượng dịch vụ.

Các hoạt động kinh doanh chính của Sao Bắc Đẩu:

- Cung cấp dịch vụ tích hợp hệ thống công nghệ thông tin và viễn thông,
- Cung cấp dịch vụ phần mềm và lập trình các sản phẩm phần mềm,
- Cung cấp các dịch vụ của trung tâm tích hợp dữ liệu (data center),
- Cung cấp dịch vụ hạ tầng viễn thông và CNTT cho các khu đô thị mới và các cao ốc.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Báo cáo 5 Mục tiêu của HĐQT đã đặt ra tại ĐHCĐ năm 2011:

1. Đảm bảo các nguồn lực để duy trì mức tăng trưởng 30% trong lĩnh vực kinh doanh chính.
2. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các cuộc họp đưa ra các nghị quyết để hỗ trợ kịp thời hoạt động của tổng công ty & các công ty thành viên.
3. Thu hút và kêu gọi vốn đầu tư cho tổng công ty và các dự án phát triển.
4. Tái cấu trúc các danh mục đầu tư, đảm bảo quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư.
5. Phát triển nguồn nhân lực.

Trong đó, trong năm 2011, HĐQT tập trung mạnh mẽ vào Mục tiêu tối ưu hóa danh mục đầu tư và việc quản lý các hoạt động đầu tư bao gồm cả đầu tư dự án mới, kêu gọi vốn cho các dự án đầu tư phát triển.

1. Đảm bảo các nguồn lực để duy trì mức tăng trưởng 30% trong lĩnh vực kinh doanh chính.
HĐQT đã quyết định đầu tư và cung cấp đủ nguồn lực tài chính để xây dựng và kịp thời đưa vào sử dụng tòa nhà Sao Bắc Đẩu, chuyển trụ sở về tòa nhà mới bảo đảm môi trường làm việc thực sự tiện nghi cho các nhân viên của công ty.
Bổ nhiệm theo đề xuất của TGD vị trí PTGD điều hành.



Thực hiện phê duyệt các hạn mức với các nguồn tài chính khác nhau nhằm đảm bảo sự tăng trưởng doanh thu.

Ban kiểm soát nội bộ cũng đề xuất các ý kiến giúp ban điều hành kiểm soát các chỉ tiêu tài chính, ngân sách năm.

2. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các cuộc họp đưa ra các nghị quyết để hỗ trợ kịp thời hoạt động của công ty & VTCN.

Ban kiểm soát nội bộ cũng định kỳ xem xét các báo cáo của Ban điều hành Sao Bắc Đẩu và VTCN .

3. Thu hút và kêu gọi vốn đầu tư cho tổng công ty và các dự án phát triển.

HDQT vẫn đang tiếp tục tích cực làm việc với tư vấn HSC nhằm tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược nhằm đảm bảo nguồn vốn phát triển cho các KH phát triển trung hạn, nhất là trong bối cảnh lãi suất và lạm phát đang ở mức rất cao.

Hiện đang trong quá trình thực hiện đánh giá khảo sát các hoạt động của Hitachi thông qua tư vấn Deloitte về các mảng kinh doanh của SBD.

4. Tái cấu trúc các danh mục đầu tư, đảm bảo quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

HDQT vẫn đang tiếp tục thực hiện việc tìm kiếm đối tác chuyển nhượng tài sản đất nhằm tập trung nguồn vốn cho lĩnh vực kinh doanh chính.

5. Phát triển nguồn nhân lực

Tiếp tục phê duyệt các kế hoạch phát triển nhân sự cấp cao theo đề xuất của TGD.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch HDQT

2.1 Đánh giá các cuộc họp HDQT

- HDQT đã tiến hành đầy đủ các cuộc họp định kỳ (3 tháng 1 lần) và các cuộc họp đột xuất tổng cộng là 9 cuộc họp chính thức năm 2011 với sự tham dự đầy đủ của hầu hết các thành viên HDQT. Các thành viên vắng mặt đều có lý do chính đáng, có ủy quyền biểu quyết; các nội dung họp, chương trình nghị sự rõ ràng; có kết luận, thời gian hoàn thành và đưa ra nhiều Nghị quyết quan trọng và kịp thời.

- HDQT cũng đã triệt để áp dụng phương thức họp qua Video conference (hội nghị truyền hình trực tiếp) giảm thiểu thời gian đi lại và chủ động hơn về mặt thời gian.

2.2 Hoạt động khác của HDQT:

Đánh giá hoạt động các thành viên chuyên trách:

- **Chủ tịch HDQT:** tham gia đầy đủ và chủ tọa các cuộc họp và ban hành kịp thời các nghị quyết.
- **Thư ký công ty:** thực hiện tốt vai trò tổ chức các cuộc họp (các chương trình nghị sự, biên bản các cuộc họp, nội dung các nghị quyết, đôn đốc các thành viên HDQT chuẩn bị tài liệu họp và tham gia tích cực vào các cuộc họp HDQT). Xây



dụng các ý kiến thực hiện theo đúng các quy định của tư vấn, UBCK và các qui định pháp luật khác.

- **Ban Kiểm Soát (BKS):** đã tích cực tham gia vào các cuộc họp của HĐQT và đóng góp nhiều ý kiến xác đáng cho các vấn đề HĐQT thảo luận và trao đổi.
- **Ban kiểm soát nội bộ:** cũng đã hoạt động tích cực, đưa ra các đánh giá kiến nghị giúp HĐQT và Ban TGD có những quyết định quan trọng.

2.3 Thù lao và thưởng cho HĐQT trong năm 2011

- **ĐHCĐ năm 2011 đã phê duyệt chi phí HĐQT là 1,679,971,905 vnd**
- Đã thực hiện: 1,423,109,806 đ
- Ngân sách chưa sử dụng hết: 256,862,099 đ

2.4 Đánh giá hiệu quả của Ban kiểm soát

- Ban Kiểm Soát (BKS), đặc biệt là Trưởng Ban, theo đánh giá của HĐQT, đã tích cực tham gia vào các cuộc họp của HĐQT và đóng góp nhiều ý kiến xác đáng cho các vấn đề HĐQT thảo luận và trao đổi cũng như cho Tổng Giám Đốc (TGD) trong công tác điều hành.

2.5 Đánh giá hiệu quả của TGD và ban TGD

- Theo đánh giá của HĐQT, mặc dù trong bối cảnh hết sức khó khăn của nền kinh tế nói chung và đặc biệt khó khăn đến từ việc tỷ giá tăng, lãi suất ngân hàng biến động tăng một cách phức tạp nhưng công ty đã đạt vượt mức tỷ lệ lợi nhuận đề ra trong năm 2011. Đó là nỗ lực rất lớn của TGD và Ban Giám đốc điều hành.

2.6 Lương, phụ cấp và thưởng của TGD

- Tổng thu nhập của TGD trong năm 2011 là 662.199.090 vnd, bao gồm lương và thưởng.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

Thay đổi về Điều lệ, vốn Điều lệ và quy mô hoạt động

Tổng số cổ đông của được nâng lên thành 217 cổ đông tính đến 31/12/2011.

Cơ cấu sở hữu và số lượng cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2011



Thông tin mới nhất về cổ đông tính đến ngày 31/12/2011

Miêu tả	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng trên vốn điều lệ
1. Cổ đông nhà nước	---	---	---
2. Cổ đông trong công ty	57	3,149,110	39.91%
- HĐQT (Bao gồm ban TGD)	8	2,109,475	26.37%
- Ban Kiểm Soát	2	419,182	5,24%
- Cán bộ CNV	47	620,453	8.3%
- Cổ phiếu quỹ	---	---	---
3. Cổ đông ngoài công ty	160	4,850,890	60.09%
- Cổ đông trong nước			
+ Cá nhân	156	3,968,957	49.07%
+ Tổ chức	3	873,762	10.92%
- Cổ đông ngoài nước			
+ Cá nhân	1	8,171	0,10%
+ Tổ chức	---	---	---
Tổng cộng	217	8,000,000	100%

4. Kế hoạch trong 2012

4.1 Các mục tiêu

HĐQT trong năm 2012 sẽ tiếp tục bám sát 5 Mục tiêu chính (có sửa đổi) đã đề ra và được ĐHCĐ phê duyệt tại các kỳ đại hội trước:

- Đảm bảo các nguồn lực (tài chính, nhân sự) để duy trì mức tăng trưởng % trong lĩnh vực kinh doanh chính.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ các cuộc họp đưa ra các nghị quyết để hỗ trợ kịp thời hoạt động của tổng công ty & các công ty thành viên.
- Thu hút và kêu gọi vốn đầu tư, hợp tác với đối tác chiến lược và xây dựng các dự án phát triển dịch vụ.
- Tái cấu trúc các danh mục đầu tư, đảm bảo quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư.
- Phát triển nguồn nhân lực cấp cao.

Trong đó HĐQT tại nhiệm kỳ mới sẽ tập trung vào việc thu hút và kêu gọi vốn đầu tư, hợp tác với đối tác chiến lược và xây dựng các dự án phát triển dịch vụ.



4.2 Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

- Giữ vững mức độ tăng trưởng mảng kinh doanh chính là tích hợp hệ thống ở mức 30%.
- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là các nguồn lực cấp trung và cao.
- Phát triển mạnh thêm các quan hệ đối tác, tiến tới thành lập các liên doanh cung cấp dịch vụ

4.3 Đầu tư

- Tiếp tục đầu tư công ty SBD services (VTCN) ngoài tiếp tục kinh doanh hạ tầng viễn thông phát triển các DV Manage Services

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Thay đổi về vốn cổ phần

Cho đến cuối năm 2011, vốn thực góp của Công ty là 80 tỷ đồng.

Tổng số cổ đông của được nâng lên thành 217 cổ đông tính đến 31/12/2011.

Bảng 2: Số liệu về vốn cổ phần tính đến 31/12/2011

Chỉ tiêu	Số lượng (cp)	Tỉ trọng (%)	Mệnh giá (vnd)	Quyền biểu quyết
Cổ phiếu phổ thông	8,000,000	100%	10,000	1:1

2. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản hợp nhất:

- Đối với chỉ tiêu tài sản, trong năm 2011, Sao Bắc Đẩu đã hoàn thành dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Tích hợp Hệ thống tại Khu chế xuất Tân Thuận, Q.7, TP. HCM và kết chuyển sang tài sản cố định hữu hình đối với giá trị tòa nhà; tài sản cố định vô hình đối với quyền sử dụng đất. Do đó, giá trị tổng tài sản của công ty vào cuối kỳ tăng so với đầu năm.
- Đối với vốn đầu tư của chủ sở hữu, trong năm 2011, Sao Bắc Đẩu góp thêm vốn vào Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Mạng Việt Thành Công (VTC) nâng tỷ lệ vốn cổ phần của Sao Bắc Đẩu tại VTC lên 69%. Trong kỳ, Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Mạng và Thông Tin Việt cũng hoàn thành thủ tục giải thể doanh nghiệp.



- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Sao Bắc Đẩu năm 2011 cao hơn năm 2010 chứng minh công ty hoạt động hiệu quả và vòng quay tiền tệ nhanh và tốt hơn.
- Con số tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần năm 2011 cao hơn năm 2010 0.9% đã nói lên sự tăng trưởng và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của công ty.

Bảng 3: các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2011	2010
Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	24.60%	16.00%
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	75.40%	84.00%
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	57.10%	64.30%
Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	40.50%	34.00%
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1.15	1.05
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.32	1.31
Tỷ suất lợi nhuận			
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	4.50%	2.30%
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	3.00%	2.10%
Lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	11.10%	6.70%

Đối với Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu mảng kinh doanh tích hợp hệ thống – có doanh thu chiếm 98% trên tổng doanh thu hợp nhất– các chỉ tiêu kinh doanh năm 2011 so với cùng kỳ năm trước tương đối khả quan.

Bảng 4: Các chỉ tiêu sinh lời của Sao Bắc Đẩu - SI

Chỉ tiêu	ĐVT	2011	2010
Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	24.5%	17.1%
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	75.5%	82.9%
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	57.6%	64.8%
Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	42.4%	35.2%
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1.15	1.04
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.31	1.28
Tỷ suất lợi nhuận			



Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	4.0%	1.7%
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	2.6%	1.5%
Lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	9.5%	4.8%

3. Việc thực hiện kế hoạch SXKD hợp nhất

3.1 Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất

Mặc dù năm 2011, các doanh nghiệp Việt Nam gặp không ít khó khăn do biến động thị trường chung và các ảnh hưởng từ lãi suất, tỷ giá USD, giá vàng. Sao Bắc Đẩu đã khắc phục những khó khăn của nền kinh tế vĩ mô và đã đạt được những kết quả rất khả quan:

- Kết quả thực tế của hoạt động kinh doanh đạt 94% kế hoạch doanh thu, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 110% so với kế hoạch đã đặt ra (*xem thêm bảng 5*)
- Kết quả kinh doanh năm thực tế năm 2011 tăng so với năm trước về mặt doanh thu đạt 120% so với năm 2010, lợi nhuận trước thuế năm 2011 đạt 206% so với năm 2010 (*xem thêm bảng 6*).

Bảng 5: Kết quả kinh doanh thực tế so với kế hoạch năm 2011

ĐVT: tỷ đồng

2011	Kế hoạch	Thực hiện	Đạt
Doanh thu hợp nhất	363.51	341.64	94%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	9.17	10.06	110%

Bảng 6: Kết quả kinh doanh so với năm 2010

ĐVT: tỷ đồng

	2010	2011	Đạt
Doanh thu hợp nhất	283.84	341.65	120%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	6.65	13.69	206%
Chi phí Thuế TNDN hiện hành	1.5	3.08	205%
Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	-0.85	0.288	-34%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	5.99	10.06	168%



3.2 Cơ cấu doanh thu & lợi nhuận giữa Sao Bắc Đẩu và các công ty thành viên:

Sao Bắc Đẩu – Tích hợp Hệ thống (SI)

Cũng như những năm trước, Sao Bắc Đẩu với mảng kinh doanh truyền thống Tích hợp Hệ thống (SI) là đơn vị đem lại nguồn thu chính của trong tổng thể kết quả kinh doanh hợp nhất. Doanh thu chiếm hơn 98%, lợi nhuận chiếm 84%.

So với chỉ tiêu kế hoạch năm 2011, doanh thu thực tế đạt 93% kế hoạch, lợi nhuận thực tế đạt 106% so với kế hoạch (*xem thêm bảng 8*).

So với kết quả kinh doanh năm 2010, doanh thu và lợi nhuận năm 2011 đạt những kết quả vượt bậc. Doanh thu tăng trưởng 119%, lợi nhuận sau thuế tăng trưởng 199% (*xem thêm bảng 9*).



*Bảng 8: Kết quả kinh doanh thực tế so với kế hoạch năm 2011 của Sao Bắc Đẩu – SI
(ĐVT: tỷ đồng)*

2011	Kế hoạch	Thực hiện	Đạt
Doanh thu	360	335.23	93%
Lợi nhuận sau thuế	8.15	8.65	106%

*Bảng 9: Kết quả kinh doanh năm 2011 so với năm 2010 của Sao Bắc Đẩu – SI
(ĐVT: tỷ đồng)*

	2010	2011	Đạt
Doanh thu SI	281.8	335.23	119%
Lợi nhuận trước thuế	5.85	11.73	201%
Thuế TNDN	1.51	3.08	204%
Lợi nhuận sau thuế	4.34	8.65	199%

VTC Networks

<i>(ĐVT: tỷ đồng)</i>	2010	2011
Doanh thu	55.33	6.68
Lợi nhuận trước thuế	-0.97	1.12

4. Những thành quả đạt được trong năm 2011

- ❖ Đạt chứng nhận Quản lý Hệ thống An ninh Thông tin theo tiêu chuẩn ISO 27001:2005 do TUV Nord cấp, nhằm chuyên nghiệp hóa hoạt động của tổ chức và bảo vệ nguồn tài sản thông tin của công ty cũng như của khách hàng.
- ❖ Tiếp tục duy trì được các chứng nhận đối tác Bạc Của Cisco, Đối tác Vàng của Microsoft, đối tác chiến lược HP, Đối tác Vàng của IBM, Đối tác Bạc của APC...
- ❖ Tích cực tham gia và hỗ trợ nhiệt tình các hiệp hội ngành nghề, các tổ chức Hội Doanh nhân Trẻ TP.HCM (YBA), Hội Tin học TP.HCM (HCA), Hội An toàn Thông tin chi hội phía Nam (VNISA).
- ❖ Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập Công ty (1996-2011) và đón nhận Huân chương Lao động hạng III do Chủ tịch nước trao tặng.
- ❖ Tổ chức thành công nhiều Hội thảo giới thiệu sản phẩm, giải pháp dịch vụ phối hợp cùng các hãng CNTT hàng đầu thế giới như chuỗi Hội thảo giới thiệu giải pháp UCS của Cisco, Hội thảo giới thiệu Hệ thống bảo mật PCI DSS phối hợp cùng Hiệp



hội VNISA, tổ chức Ngày hội Công nghệ 2011 (SaoBacDau Technologies Day 2011) với sự tham gia của các hãng Cisco, Hitachi Data System, Palo Alto...

❖ Giải thưởng đạt được:

- **Huân chương Lao động Hạng 3** do Chủ tịch Nước Việt Nam trao tặng.
- **Top 5 đơn vị Tích hợp Hệ thống hàng đầu** trong sách trắng CNTT 2011 do Bộ Thông tin Truyền thông ghi nhận.
- **Top 5 đơn vị Tích hợp Hệ thống CNTT** do Hội Tin học TP. HCM (HCA) trao tặng.
- **Huy Chương Vàng đơn vị Tích hợp Hệ thống CNTT** do Hội Tin học TP. HCM (HCA) trao tặng.

5. Mục tiêu năm 2012

Với thông tin dự báo của các chuyên gia kinh tế về tình hình thế giới cũng như Việt Nam, tình hình kinh tế, thị trường của năm 2012 sẽ đối mặt với nhiều khó khăn thách thức gấp nhiều lần so với năm 2011. Điều này phần nào sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của thị trường CNTT trong nước.

Trước tình hình đó, Công ty đặt ra chỉ tiêu kinh doanh năm 2012:

- Tăng trưởng doanh thu đạt 25% so với năm 2011
- Cấu trúc lại doanh nghiệp nhằm tối ưu hóa hoạt động kinh doanh.
- Phát triển kinh doanh dịch vụ CNTT như dịch vụ sao lưu dữ liệu thông qua môi trường điện toán đám mây, các dịch vụ hạ tầng CNTT; tìm hướng đi mới cho sản phẩm phần mềm.
- Tập trung phát triển sản phẩm/ giải pháp đang có nhu cầu lớn trên thị trường như truyền thông đa phương tiện của Cisco, các giải pháp về Trung tâm dữ liệu
- Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các hãng CNTT
- Tài chính: Chủ động nguồn vốn kinh doanh; quản lý ngân sách hoạt động chặt chẽ.
- Nhân sự: tạo ra môi trường làm việc tốt; thu hút và phát triển nguồn nhân lực kế cận; xây dựng và phát triển văn hóa công ty, môi trường nội bộ.
- Thương hiệu: tập trung vào các thị trường chủ lực, giải pháp chủ lực;

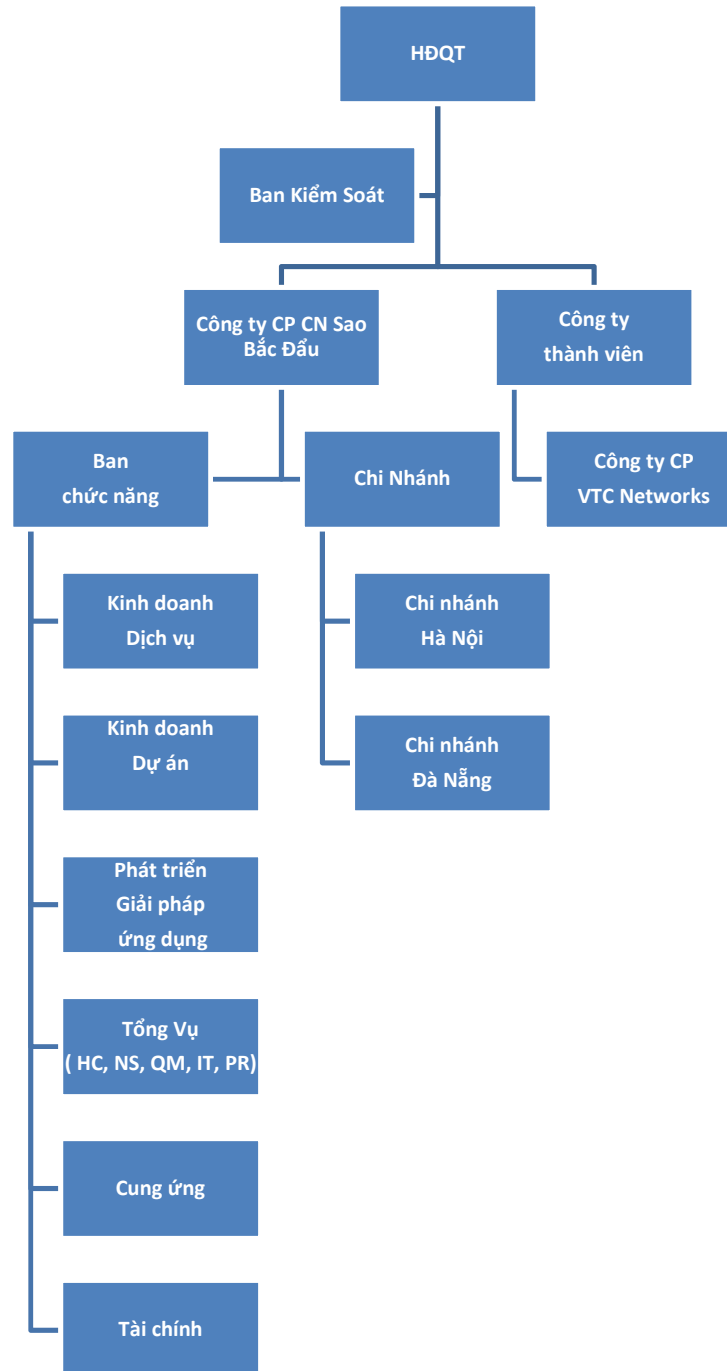


- Chuyển đổi VTCN thành Sao Bắc Đẩu Services và tập trung phát triển kinh doanh dịch vụ quản lý (Managed Services) bên cạnh những dịch vụ cho căn hộ và văn phòng đang thực hiện hiện nay.



➤ CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Sơ đồ tổ chức





2. Ban Lãnh đạo

❖ **Ông Nguyễn Đức Quang – Chủ tịch HĐQT.**

Ông Quang là một trong những cổ đông sáng lập ban đầu của Sao Bắc Đẩu. Ông đã có 14 năm kinh nghiệm trong đó có 10 năm kinh nghiệm trong điều hành hoạt động trong lĩnh vực CNTT. Ông Quang từng giữ chức vụ TGD Sao Bắc Đẩu từ năm 2000 đến 2007. Ông Quang được mô tả là người có uy tín, trách nhiệm trong công việc, và là người đề xuất các chiến lược phát triển của Sao Bắc Đẩu trong hơn 10 năm qua.

❖ **Ông Trần Tuyên Đức - Phó Chủ tịch HĐQT.**

Ông Đức là một trong những cổ đông sáng lập ban đầu của Sao Bắc Đẩu. Ông đã có 16 năm hoạt động trong lĩnh vực CNTT, là một trong những chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực Mạng viễn thông ở Việt Nam, đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quản lý và kỹ thuật tại các công ty hàng đầu trong lĩnh vực tích hợp hệ thống ICT. Ông Đức đã giữ chức vụ Phó TGD Sao Bắc Đẩu từ năm 1999 và từ năm 2006 trở thành Chủ tịch HĐQT cho đến năm 2007.

❖ **Ông Trần Anh Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc.**

Ông Tuấn là người có nhiều kinh nghiệm hoạt động và quản lý trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và Viễn thông. Trước khi gia nhập Sao Bắc Đẩu, ông Tuấn từng giữ chức vụ quản lý cao cấp tại các công ty CNTT lớn như Nortel Networks Việt Nam, Saigontel, EIS... Với cương vị là TGD Sao Bắc Đẩu từ tháng 1 năm 2008 đến nay, Ông Tuấn đã cơ cấu bộ máy tổ chức chuyên nghiệp, cải tiến các quy trình hoạt động và quản lý một cách hiệu quả, đã góp phần đem lại sự phát triển ổn định cho doanh nghiệp.

❖ **Ông Đỗ Văn Hào - Thành viên HĐQT kiêm Thư ký Công ty.**

Ông Hào được mô tả là người có nhiều uy tín, thẳng thắn, quyết đoán trong công việc. Ông đã có 20 năm kinh nghiệm làm việc trong các công ty nước ngoài và Tổng công ty lớn của Việt nam, từng giữ những chức vụ quan trọng trong các công ty, tổng công ty lớn, đã đảm nhận chức vụ Phó TGD phụ trách điều hành của công ty từ năm 2003 đến năm 2007.

❖ **Ông Hoàng Hải Thịnh - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc thứ nhất.**

Ông Thịnh là người có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực CNTT. Gia nhập Sao Bắc Đẩu từ những ngày đầu ông đã góp phần xây dựng hoạt động của chi nhánh Hà Nội vững mạnh. Ông Thịnh được đánh giá là người có khả năng đánh giá, phân



tích thị trường, xây dựng các mối quan hệ chiến lược và đưa ra các quyết định chính xác.

❖ **Ông Lê Hồng Phong – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc.**

Ông Phong đã có 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực CNTT và Viễn Thông... Ông Phong tham gia vào Ban Lãnh đạo công ty từ năm 2006 phụ trách hoạt động kinh doanh của công ty, đặc biệt là phát triển hoạt động kinh doanh ở khu vực miền Bắc. Ông đã đạt được nhiều thành tựu trong việc phát triển thị trường, đa dạng hóa giải pháp, dịch vụ của công ty.

❖ **Ông Đặng Nam Sơn - Thành viên HĐQT.**

Ông Sơn tốt nghiệp thủ khoa Đại học Kiến Trúc Hà Nội, tiếp tục chương trình đào tạo sau đại học tại Úc, sống và làm việc tại Úc một thời gian với tư cách giảng viên Đại Học Swinburne. Ông Sơn được mô tả là người thông minh, quyết đoán và làm việc khoa học.

**IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT****1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất**

ĐVT: VNĐ

PL	CHỈ TIÊU	Năm 2011	Năm 2010	Tỷ lệ % tăng(+)/ giảm(-)
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	341,635,376,835	283,840,587,155	20.36%
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	433,705,000	3,453,301	12459.14%
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	341,201,671,835	283,837,133,854	20.21%
11	Giá vốn hàng bán	265,060,519,967	226,513,164,061	17.02%
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	76,141,151,868	57,323,969,793	32.83%
21	Doanh thu hoạt động tài chính	1,444,073,833	1,566,172,778	-7.80%
22	Chi phí tài chính	17,997,622,774	13,647,887,624	31.87%
24	Chi phí bán hàng	14,332,269,919	12,410,590,771	15.48%
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	34,812,946,809	26,327,807,042	32.23%
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10,442,386,199	6,503,857,134	60.56%
31	Thu nhập khác	3,988,553,229	15,841,011,122	-74.82%
32	Chi phí khác	740,875,249	15,689,670,650	-95.28%
40	Lợi nhuận khác	3,247,677,980	151,340,472	2045.94%
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	13,690,064,179	6,655,197,606	105.70%
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3,081,200,470	1,506,966,313	104.46%
52	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	288,954,352	(850,890,286)	-133.96%
60	Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	10,319,909,357	5,999,121,579	72.02%
61	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	257,904,404	(44,277,842)	-682.47%
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	10,062,004,953	6,043,399,421	66.50%
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,258	1,114	12.93%
80	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	-		

Kế toán trưởng
(đã ký)**HỒ THỊ HỒNG HẠNH****Tổng Giám đốc**
(đã ký)**TRẦN ANH TUẤN**

**2. Bảng cân đối kế toán hợp nhất (rút gọn)**

BS	Chỉ tiêu	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
		31/12/2011	01/01/2011
100	I. Tài sản ngắn hạn	172,728,583,196	221,975,111,169
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	19,668,408,815	11,654,041,315
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
130	Các khoản phải thu ngắn hạn	131,015,655,969	166,946,683,131
140	Hàng tồn kho	16,619,063,295	34,029,587,232
150	Tài sản ngắn hạn khác	5,425,455,117	9,344,799,491
200	II. Tài sản dài hạn	56,239,974,074	42,242,538,543
210	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
220	Tài sản cố định	54,514,450,343	40,729,787,082
221	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	28,265,666,562	12,143,040,510
224	<i>Tài sản cố định thuê tài chính</i>	-	-
227	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	21,524,786,006	2,238,198
230	<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	4,723,997,775	28,584,508,374
240	Bất động sản đầu tư	-	-
250	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	400,000,000
260	Tài sản dài hạn khác	1,725,523,731	1,112,751,461
	Lợi thế thương mại	-	-
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	228,968,557,270	264,217,649,712
300	III. Nợ phải trả	130,829,990,583	169,908,420,520
310	Nợ ngắn hạn	130,829,990,583	169,908,420,520
330	Nợ dài hạn	-	-
400	IV. Vốn chủ sở hữu	92,655,269,511	89,731,090,673
410	Vốn chủ sở hữu	92,655,269,511	89,731,090,673
411	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	80,000,000,000	80,000,000,000
412	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	1,123,900	1,123,900
413	<i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	-	-
414	<i>Cổ phiếu quỹ</i>	-	(330,000)
415	<i>Chênh lệch đánh giá lại tài sản</i>	-	-
416	<i>Chênh lệch tỷ giá hối đoái</i>	-	(101,006,412)
417	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	349,878,228	349,878,228
418	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	1,146,765,974	1,260,076,573
419	<i>Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu</i>	-	-
420	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	11,157,501,409	8,221,348,384
421	<i>Nguồn vốn đầu tư XDCB</i>		
430	Nguồn kinh phí và các quỹ khác		
431	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	-	-



432		<i>Nguồn kinh phí</i>	-	-
433		<i>Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ</i>		
	V.	Lợi ích của cổ đông thiểu số	5,483,297,176	4,578,138,519
440		TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	228,968,557,270	264,217,649,712

Kế toán trưởng
(đã ký)

HỒ THỊ HỒNG HẠNH

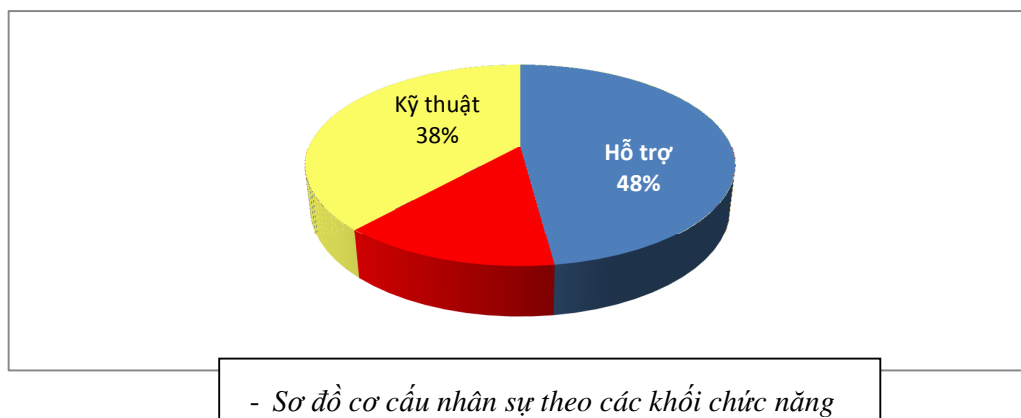
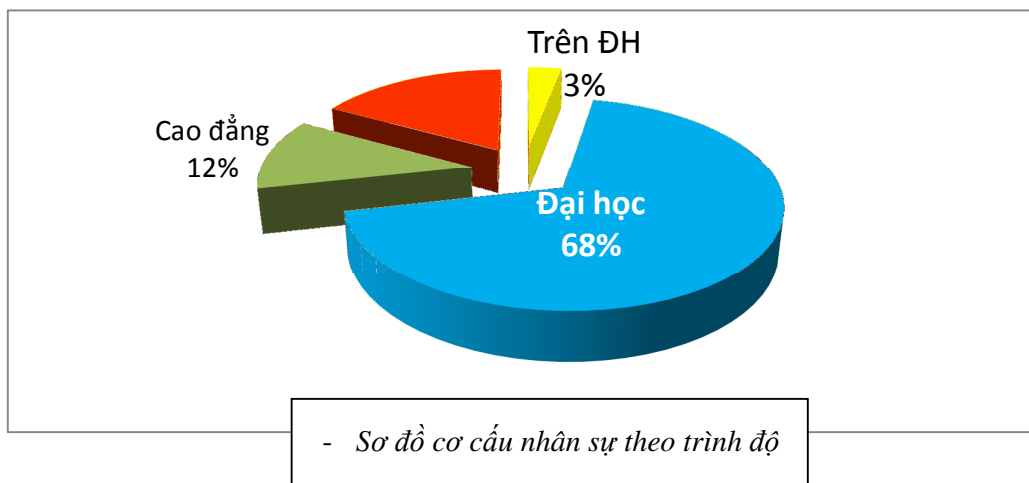
Tổng Giám đốc
(đã ký)

TRẦN ANH TUẤN

V. BÁO CÁO NHÂN SỰ

Số lượng nhân sự của Sao Bắc Đẩu và các công ty thành viên tính đến cuối năm 2011 đạt 185 giữ nguyên số lượng so với cùng kỳ năm 2009. Nguyên nhân do công ty rút vốn hoạt động tại một số công ty thành viên. Sao Bắc Đẩu – SI có số lượng nhân sự chiếm 88% số lượng nhân sự hợp nhất; Số lượng nhân sự tính đến 31/12/2011 của Sao Bắc Đẩu – SI đạt 165 người, tăng 4% so với cùng kỳ năm trước.

Các số liệu nhân sự của Sao Bắc Đẩu SI:







HOẠT ĐỘNG CÔNG TY THÀNH VIÊN

Bảng nguồn vốn đầu tư và tỷ lệ sở hữu của Sao Bắc Đẩu tại các công ty thành viên (tính đến hết ngày 31/12/2011)

ĐVT: tỷ đồng

STT	Công ty thành viên	Vốn điều lệ	Vốn thực góp	Tỷ lệ/vốn thực góp
1	VTC Networks	20,000,000,000	13,800,000,000	69.00%

Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng Việt Thành Công (VTC Network)

Ngành nghề kinh doanh chính: chuyên hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng về CNTT và viễn thông cho các cụm, khu dân cư phức hợp và các chung cư cao cấp.



Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, xác nhận rằng các thông tin được cung cấp trong bản báo cáo thường niên này đã thể hiện ở mức độ chính xác và đầy đủ nhất theo nhận định của chúng tôi, về tình hình hoạt động một cách toàn diện trong năm 2011 của Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2012.

**Thay mặt HĐQT
Chủ tịch HĐQT**

(đã ký)

Nguyễn Đức Quang

Tổng Giám Đốc

(đã ký)

Trần Anh Tuấn